

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI - NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG
BINH VÀ XÃ HỘI - NGÂN
HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**Số: 17/2007/TTLT- BLĐTBXH-
NHNN**

Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2007

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**quy định việc quản lý và sử dụng tiền ký quỹ của doanh nghiệp và tiền ký
quỹ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

*Căn cứ Luật người lao động Việt Nam
đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng
ngày 29 tháng 11 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 126/2007/NĐ-CP
ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định
chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều
của Luật người lao động Việt Nam đi làm
việc ở nước ngoài theo hợp đồng;*

*Liên tịch Bộ Lao động - Thương binh
và Xã hội - Ngân hàng Nhà nước Việt
Nam quy định cụ thể việc quản lý và sử
dụng tiền ký quỹ của doanh nghiệp và
tiền ký quỹ của người lao động đi làm
việc ở nước ngoài theo hợp đồng như
sau:*

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc ký quỹ,
quản lý và sử dụng tiền ký quỹ của doanh
nghiệp và của người lao động đi làm việc
ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ
đưa người lao động đi làm việc ở nước
ngoài theo quy định tại Điều 8 và Doanh
nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở
nước ngoài theo hình thức thực tập nâng
cao tay nghề quy định tại Điều 34 của
Luật người lao động Việt Nam đi làm

việc ở nước ngoài theo hợp đồng (sau đây gọi chung là doanh nghiệp);

b) Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài với doanh nghiệp dịch vụ (sau đây gọi là người lao động);

c) Ngân hàng thương mại nhận ký quỹ.

3. Doanh nghiệp thực hiện ký quỹ bằng đồng Việt Nam theo mức quy định của Chính phủ trong từng thời kỳ; người lao động thỏa thuận với doanh nghiệp dịch vụ thực hiện ký quỹ bằng đồng Việt Nam theo quy định tại Điều 23 Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Việc ký quỹ của doanh nghiệp và người lao động thực hiện tại ngân hàng thương mại được phép hoạt động tại Việt Nam, nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính.

4. Lãi suất tiền gửi ký quỹ

a) Doanh nghiệp ký quỹ được ngân hàng thương mại nhận ký quỹ trả lãi tiền gửi ký quỹ theo mức lãi suất do hai bên thỏa thuận phù hợp với mức lãi suất tiền gửi có kỳ hạn tương ứng với thời hạn ký quỹ; trường hợp doanh nghiệp rút tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ trước thời hạn thì áp dụng theo mức lãi

suất có kỳ hạn tương ứng với thời hạn ký quỹ thực tế;

b) Người lao động trực tiếp hoặc thông qua doanh nghiệp dịch vụ nộp tiền ký quỹ vào tài khoản riêng do doanh nghiệp mở tại ngân hàng thương mại để giữ tiền ký quỹ của người lao động được ngân hàng thương mại nhận ký quỹ trả lãi tiền gửi ký quỹ theo mức lãi suất tiền gửi có kỳ hạn tương ứng với thời hạn ký quỹ; trường hợp người lao động rút tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ trước thời hạn thì áp dụng theo mức lãi suất tiền gửi có kỳ hạn tương ứng với thời hạn ký quỹ thực tế.

II. TIỀN KÝ QUỸ CỦA DOANH NGHIỆP

1. Thực hiện ký quỹ

a) Doanh nghiệp thực hiện ký quỹ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét cấp giấy phép và đảm bảo hoạt động đưa lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài hoặc đảm bảo thực hiện hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề;

b) Doanh nghiệp gửi ngân hàng giấy đề nghị mở tài khoản tiền ký quỹ (mẫu Phụ lục 01);

c) Ngân hàng và doanh nghiệp ký kết hợp đồng ký quỹ phù hợp với quy định của Thông tư này và pháp luật có liên quan, trong đó có các nội dung: tên, địa chỉ của doanh nghiệp và ngân hàng; số tiền ký quỹ; lãi suất tiền gửi ký quỹ; mở và sử dụng tài khoản ký quỹ; rút tiền ký quỹ; hoàn trả tiền ký quỹ; trách nhiệm của các bên và các thỏa thuận khác;

d) Ngân hàng hạch toán số tiền doanh nghiệp ký quỹ vào tài khoản “Tiền ký quỹ bằng đồng Việt Nam” theo tài khoản cấp III “Bảo đảm các thanh toán khác”, hạch toán chi tiết theo từng khách hàng là doanh nghiệp và xác nhận việc doanh nghiệp ký quỹ tại ngân hàng (mẫu Phụ lục 02);

đ) Doanh nghiệp nộp giấy xác nhận ký quỹ cho Cục Quản lý lao động ngoài nước hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề có thời gian dưới 90 ngày).

2. Sử dụng tiền ký quỹ

Trường hợp phải đưa người lao động đang làm việc ở nước ngoài về nước theo chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi người lao động bị chết, bị tai nạn lao động, tai nạn rủi ro, bị bệnh nghề nghiệp, bị xâm hại tính mạng hoặc thu nhập và điều kiện làm việc, ăn,

ở của người lao động không được đảm bảo nhưng doanh nghiệp không thực hiện thì Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước hoặc Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề có thời gian dưới 90 ngày) sử dụng tiền ký quỹ của doanh nghiệp để thanh toán các chi phí đưa người lao động về nước.

3. Thủ tục, hồ sơ rút tiền ký quỹ

Cục trưởng Quản lý lao động ngoài nước hoặc Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề có thời gian dưới 90 ngày) có văn bản yêu cầu ngân hàng cho rút tiền ký quỹ hoặc trích tài khoản tiền ký quỹ của doanh nghiệp để sử dụng cho các nội dung quy định tại khoản 2, mục này.

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày rút tiền ký quỹ, doanh nghiệp phải nộp bổ sung cho đủ mức ký quỹ quy định. Nếu doanh nghiệp không thực hiện, ngân hàng gửi văn bản thông báo cho Cục Quản lý lao động ngoài nước hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực

tập nâng cao tay nghề có thời gian dưới 90 ngày) để có biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Tất toán tài khoản ký quỹ

a) Ngân hàng hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản cho doanh nghiệp dịch vụ trong các trường hợp sau:

- Cục Quản lý lao động ngoài nước có văn bản trả lời doanh nghiệp không đủ điều kiện để được cấp giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài;

- Cục Quản lý lao động ngoài nước có văn bản trả lời doanh nghiệp không đủ điều kiện để được cấp đổi giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và xác nhận doanh nghiệp đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với người lao động theo hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, đóng góp đầy đủ Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước theo quy định của pháp luật;

- Cục Quản lý lao động ngoài nước có văn bản xác nhận việc doanh nghiệp đã chấm dứt hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với người lao động theo hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, đóng góp đầy đủ Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước theo quy định của pháp luật.

b) Ngân hàng hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản cho doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề khi Cục Quản lý lao động ngoài nước hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với Hợp đồng có thời gian dưới 90 ngày) có văn bản xác nhận việc doanh nghiệp đã hoàn thành hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và thanh lý hợp đồng ký kết với người lao động.

III. TIỀN KÝ QUỸ CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Thực hiện ký quỹ

a) Tiền ký quỹ của người lao động phải được ghi rõ trong hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và chỉ được thực hiện sau khi người lao động ký hợp đồng này với doanh nghiệp và được phía nước ngoài chấp nhận vào làm việc hoặc cấp visa;

b) Thời hạn ký quỹ của người lao động tương ứng với thời hạn hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài ký kết giữa doanh nghiệp và người lao động;

c) Người lao động trực tiếp hoặc thông qua doanh nghiệp dịch vụ nộp tiền